

GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC KONKUK

Tên tiếng Anh : KONKUK UNIVERSITY

Tên tiếng Hàn : 건국대학교

Giới thiệu trường

Trường đại học Konkuk có vị trí tại thủ đô Seoul Hàn Quốc (cơ sở thứ 2 có vị trí tại thành phố Chungju). Trường được tiến sĩ Yoo Seok Chang hiệu Sang Heo thành lập năm 1931 với tiền thân là Bệnh Viện Nhân Dân nhằm mục đích chữa bệnh cứu dân. Hiện trường có 26.000 sinh viên đang trong chương trình đào tạo, trong đó cơ hơn 2.000 sinh viên quốc tế. Với tiêu chí giáo dục tiên tiến hiện đại và đầu tư mạnh cho hoạt động giáo dục giảng dạy, cùng mối quan hệ hợp tác giao lưu với 335 trường đại học thuộc 52 nước trên thế giới, trường đại học Konkuk được bộ giáo dục Hàn Quốc công nhận là trường đại học có tốc độ quốc tế hóa nhanh nhất tại Hàn Quốc. Đặc biệt trường đại học Konkuk có nhiều chuyên ngành đào tạo tiêu chuẩn quốc tế hàng đầu Hàn Quốc như ngành Thương Mại Quốc Tế, Bất Động Sản, Công Nghệ Sinh Học Động Vật, Thú Y, Công Nghệ Thông Tin và các ngành Thiết Kế & Nghệ Thuật.

Thông tin tuyển sinh (Cơ sở tại thủ đô Seoul)

1. Hệ đào tạo đại học

- 1.1. Nhóm ngành nhân văn : Tiếng Hàn & Văn học Hàn Quốc, Tiếng Anh & Văn học Anh ngữ, Tiếng Trung & Văn học Trung Quốc, Sử học, Truyền thông
- 1.2. Nhóm ngành tự nhiên: Toán học, Vật lý học, Hóa học, Địa lý
- 1.3. Nhóm ngành xây dựng: Thiết kế xây dựng, Công nghệ xây dựng, Môi trường khu dân cư
- 1.4. Nhóm ngành công nghệ : Công nghệ xây dựng kết cấu hạ tầng, Công nghệ môi trường, Công nghệ hóa học, Công nghệ sinh học, Kỹ thuật công nghiệp, Công nghiệp Nano hữu cơ, Công nghệ thông tin hàng không vũ trụ, Công nghệ thiết kế sản xuất máy, Công nghệ cơ khí, Công nghệ điện, Công nghệ vật liệu mới

- 1.5. Nhóm ngành công nghệ thông tin : Internet, Truyền thông đa phương tiện, Hệ thống máy vi tính, Phần mềm, Công nghệ điện tử, Công nghệ thông tin & truyền thông
- 1.6. Nhóm ngành chính trị : Khoa học Chính trị, Hành chính công, Bất động sản
- 1.7. Nhóm ngành kinh tế thương mại : Kinh tế, Thương mại quốc tế, Thông tin khách hàng, Thống kê ứng dụng
- 1.8. Nhóm ngành quản trị kinh doanh: Quản trị kinh doanh, Hệ thống thông tin quản lý, Công nghệ quản lý
- 1.9. Nhóm ngành sinh, động vật : Công nghệ sinh học động vật, Công nghệ thức ăn gia súc & Tài nguyên động vật sinh học, Công nghệ & Khoa học động vật, Công nghệ công nghiệp sinh học
- 1.10. Nhóm ngành Môi trường sinh học: Công nghệ môi trường xã hội, Công nghệ môi trường sức khỏe, Công nghệ quy hoạch môi trường cây xanh, Công nghệ sinh học ứng dụng, Công nghệ thực phẩm & Tài nguyên sinh học
- 1.11. Nhóm ngành nghệ thuật và thiết kế : Thiết kế truyền thông, Thiết kế công nghiệp, Thiết kế thời trang, Thiết kế dệt may, Mỹ thuật đương đại, Ảnh động, Điện ảnh, Thủ công mỹ nghệ

2. Hệ đào tạo sau đại học

- 2.1. Nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn: Tiếng Hàn & Văn học Hàn Quốc, Tiếng Anh & Văn học Anh ngữ, Tiếng Nhật & Văn hóa Nhật Bản, Tiếng Trung và Văn học Trung Quốc, Triết học, Sử học, Giáo dục, Chính trị, Luật, Hành chính công, Kinh tế, Quản trị kinh doanh, Công nghệ thông tin, Quản lý, Công nghệ quản lý, Thương mại quốc tế, Thống kê ứng dụng, Quản trị chăn nuôi và kinh tế tiếp thị, Bất động sản, Thông tin khách hàng, Công nghệ giáo dục đào tạo
- 2.2. Nhóm ngành khoa học tự nhiên: Khoa học sinh học, Hóa học, Vật lý. Địa lý. Toán học, Công nghệ sinh học động vật, Khoa học và Công nghệ động vật, Công nghệ sinh học thực phẩm động vật, Khoa học môi trường, Khoa học sinh học ứng dụng, Công nghệ sinh học phân tử, Khoa học sinh học và công nghệ sinh học, Giáo dục toán học, dệt may, Khoa học và Công nghệ sinh học
- 2.3. Nhóm ngành công nghệ: Công nghệ hóa học, Công nghệ công nghiệp, Công nghệ điện tử, Công nghệ thông tin điện tử và truyền thông, Công nghệ dệt, Công nghệ xây dựng, Công nghệ xây dựng kết cấu hạ tầng, Công nghệ vi sinh vật, Công nghệ cơ khí, Công nghệ môi trường, Công nghệ máy tính và thông tin truyền thông, Công nghệ vật liệu mới, Công nghệ thiết kế sản xuất máy, Công nghệ tổng hợp hệ thống hàng không vũ trụ và công nghệ thông tin, Công nghệ dự án và quản lý, Công nghệ môi trường và xây dựng kết cấu hạ tầng, Công nghệ cao, Công nghệ Internet và truyền thông đa phương tiện
- 2.4. Nhóm ngành nghệ thuật và thể dục thể thao : Âm nhạc, Thiết kế, Thủ công mỹ nghệ, Nghệ thuật đương đại, Giáo dục thể chất
- 2.5. Nhóm ngành y: Y học, thú y
- 2.6. Nhóm ngành đào tạo liên khoa : Văn hóa-Thông tin, Quản trị văn hóa, Điện ảnh và Ảnh động

Quy trình tuyển sinh

Thông tin	Hệ đại học	Hệ sau đại học
Thời gian tuyển sinh	Học kỳ mùa Xuân (tháng 3) Nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh (tháng 10 –tháng 11): Khai giảng (tháng 3) Học kỳ mùa Thu (tháng 9) Nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh (tháng 4 – tháng 5): Khai giảng (tháng 9)	
Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Cha mẹ và học sinh đều là người nước ngoài</p> <p>Là học sinh chuẩn bị tốt nghiệp phổ thông trung học và đã hoàn thành chương trình giáo dục đào tạo cấp tiểu học và trung học cơ sở chính quy tại nước ngoài tương ứng với chương trình cấp tiểu học và trung học cơ sở của Hàn Quốc.</p> <p>Trong trường học nhập học chuyển tiếp phải là sinh viên đã (hoặc chuẩn bị) tốt nghiệp năm thứ 2 chương trình đào tạo cấp đại học hệ chính quy 4 năm (thường là đã <hoặc chuẩn bị>hoàn thành trên ½ học phần tốt nghiệp) Hoặc là sinh viên đã (hoặc chuẩn bị) tốt nghiệp hệ đào tạo cao đẳng chính quy chương trình 2-3 năm</p>	<p>Cha mẹ và học sinh đều là người nước ngoài</p> <p>Là kiều bào Hàn Quốc hoặc người nước ngoài đã hoàn thành chương trình đào tạo chính quy cấp tiểu học, trung học và đại học của nước ngoài tương đương với các cấp giáo dục đào tạo của Hàn Quốc</p>
Điều kiện ngôn ngữ	Chứng chỉ tiếng Hàn TOPIK cấp 3 trở lên	<p>Người có chứng chỉ tiếng Hàn Quốc (S-TOPIK) từ cấp 3 trở lên (trên cấp 5 đối với nghiên cứu sinh theo chuyên ngành tiếng Hàn & Văn học Hàn Quốc) hoặc</p> <p>Người có điểm TOEFL PBT 550, CBT 210, iBT 80/ IELTS 5.5, TEPS 550</p>
Phương thức tuyển sinh	Xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn	Xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn (chỉ áp dụng với nghiên cứu sinh theo chuyên ngành nghệ thuật)
Quy trình tuyển sinh	Đăng ký và nộp hồ sơ tuyển sinh qua Internet → Xét duyệt hồ sơ → Phỏng vấn (toàn bộ đối với hệ đại học, hệ cao học chỉ phỏng vấn chuyên ngành nghệ thuật) → Thông báo trúng tuyển → Làm thủ tục nhập học → Khai giảng	
Hồ sơ đăng ký tuyển sinh (hệ Đại học)	<p>Đơn đăng ký tuyển sinh, các loại giấy chứng nhận, giấy chứng nhận bảo lãnh tài chính, 5 ảnh thẻ</p> <p>Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (sổ hộ khẩu), photo chứng minh thư nhân dân và hộ chiếu của cha mẹ và người đăng ký tuyển sinh</p> <p>Giấy chứng nhận tốt nghiệp và chứng nhận thành tích học tập (cấp trung học phổ thông,</p>	

	<p>cấp đại học)</p> <p>Giấy chứng nhận khả năng tài chính của người bảo lãnh tài chính (Giấy chứng nhận công tác và chứng nhận thu nhập) và giấy chứng nhận tài khoản ngân hàng có số dư tiền gửi trên 10.000 USD</p> <p>Phiếu điểm TOPIK, thư tự giới thiệu bản thân, kế hoạch học tập</p> <p>Đối với sinh viên đăng ký tuyển sinh trường thiết kế nghệ thuật (trừ ngành điện ảnh) phải nộp trên 5 trang Portfolio khổ giấy a4</p> <p>❖ Một số giấy chứng nhận yêu cầu công chứng (Apostille/ công nhận lãnh sự)</p> <p>❖ Trên đây chỉ là những loại giấy chứng nhận cơ bản quan trọng, đề nghị xem kỹ nội dung tuyển sinh.</p>	
<p>Học bổng cho sinh viên quốc tế</p>	<p>Sinh viên mới nhập học: Cấp học bổng bằng 50% học phí cho sinh viên nước ngoài trong học kỳ đầu</p> <p>❖ Các mức học bổng khác biệt căn cứ theo trình độ tiếng Hàn Quốc</p> <p>Sinh viên trong chương trình đào tạo: Cấp học bổng bằng 40% ~100% học phí cho sinh viên xuất sắc căn cứ theo thành tích học tập học kỳ liền trước.</p>	<p>Sinh viên mới nhập học: cấp học bổng bằng 40% ~ 70% học phí căn cứ theo năng lực ngôn ngữ (tiếng Hàn Quốc, tiếng Anh)</p> <p>Sinh viên trong chương trình đào tạo: cấp học bổng bằng 40% ~60% học phí cho sinh viên xuất sắc căn cứ theo thành tích học tập học kỳ liền trước.</p>

Liên hệ

Địa chỉ: số 18 ngách 140/1 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Hà nội

Số điện thoại : 0932 599 799

Email: smartkoreanstudy@gmail.com